TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2017/HSST
Ngày: 05-12-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Quốc Quân;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Phan;
2. Bà Nguyễn Thị Hạnh Thu.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Vương Đình Thi – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

Đại diện VKSND huyện Tứ Kỳ tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 05/12/2017, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2017/HSST ngày 16 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Văn Q, sinh năm 1993 tại huyện K, tỉnh Hải Dương; trú tại: Thôn L, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Văn Ph và bà Đào Thị L; có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/10/2017 đến nay *(hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương)*. Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau: Hồi 12 giờ 15 phút ngày 19/10/2017, tại trục đường thôn L, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương lực lượng Cảnh sát điều tra, Công an huyện Tứ Kỳ bắt quả tang, thu giữ tại tay trái của bị cáo Trần Văn Q đang cầm 01 túi nilon, kích thước (2,5 x 3,5)cm bên trong có các hạt tinh thể màu trắng. Bị cáo khai, tinh thể màu trắng trong túi nilon là chất ma túy tổng hợp *(ma túy đá)* bị cáo vừa mua được, mục đích mang về sử dụng.

Quá trình điều tra xác định: Bị cáo nghiện chất ma túy, khoảng hơn 12 giờ trưa ngày 19/10/2017 bị cáo đến thôn L, xã T gặp một người thanh niên tên Toàn

(bị cáo không biết họ tên, địa chỉ của người này) mua số ma túy trên hết 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Tại Kết luận giám định số 420/KL-GĐ ngày 20/10/2017, Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất tinh thể màu trắng ghi thu của Trần Văn Q, gửi đến giám định có trọng lượng là 1,170g (Một phẩy, một trăm bẩy mươi gam), là loại Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tại Cáo trạng số 72/VKS-HS ngày 15/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyên Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Trần Văn Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Trần Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của BLHS; Nghị quyết 41/2017/QH14 của Quốc hội khóa XIV; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015. Xử phạt Trần Văn Q từ 13 đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS), tịch thu và tiêu huỷ 1,049g Methamphetamine do cơ quan giám định hoàn lại; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố và lời luận tội của VKSND huyện Tứ Kỳ là đúng và đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo,

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Trưa ngày 19/10/2017, tại thôn L, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương bị cáo Trần Văn Q có hành vi mua và cất giấu trái phép 1,170g (Một phẩy, một trăm bẩy mươi gam) chất ma túy Methamphetamine, mục đích để sử dụng đã bị lực lượng Cảnh sát điều tra

Công an huyện Tứ Kỳ bắt quả tang, thu giữ tại lòng bàn tay trái của Q vào hồi 12 giờ 15 phút ngày 19/10/2017.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi cất giấu chất ma tuý của bị cáo là vi phạm pháp luật, song với mục đích để sử dụng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, chất ma túy bị cáo cất giấu trái phép là Methamphetamine, có khối lượng 1,170g (Một phẩy, một trăm bẩy mươi gam) nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 194 của BLHS. Như vậy, Quyết định truy tố của VKSND huyện Tứ Kỳ đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ.

Hành vi của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, chế độ quản lý đặc biệt đối với chất ma tuý của Nhà nước, bản thân bị cáo nghiện chất ma túy nên cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015 có khung hình phạt nhẹ hơn khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 của BLHS; theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 *(gọi tắt là Bộ luật Hình sự năm 2015)*… thì đây là quy định có lợi nên HĐXX sẽ áp dụng tinh thần của BLHS năm 2015 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị bắt giữ, tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản gì có giá trị nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Khối lượng chất ma túy Methamphetamine bị cáo tàng trữ trái phép sau khi giám định còn lại 1,049 gam là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; chiếc xe mô tô Airblade, biển số 34B2 – 387.81 bị cáo dùng làm phương tiện đi mua chất ma túy là của ông Trần Văn Đ *(bác ruột của bị cáo)*, sau khi cho mượn, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội ông hoàn toàn không biết nên cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho ông là đúng pháp luật.

Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này, đối tượng bán chất ma túy cho bị cáo không xác định được là ai, ở đâu nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của BLHS; Nghị quyết 41/2017/QH14 của Quốc hội khóa XIV; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo Trần Văn Q 13 (Mười ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 19/10/2017.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 76 của BLTTHS. Tịch thu và tiêu huỷ 1,049g (Một phẩy, không trăm bốn mươi chín gam) Methamphetamine do cơ quan giám định hoàn lại (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ ngày 20/11/2017).*

3. *Về án phí*: Áp dụng Điều 99 của BLTTHS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về…án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc bị cáo Trần Văn Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 05/12/2017./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Quốc Quân